

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2022/HS - ST  
Ngày 18 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Văn Kiên.

2. Ông Lò Văn Thôn.

**- Thư ký phiên tòa:**

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2022/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt H** - Sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Ngọc H1 (đã chết) và bà Lê Thị L; Bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/5/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969. Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/12/2021 Nguyễn Văn T có đến gặp Nguyễn Việt H để bán chiếc xe Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 26C1 – 248.00 của T cho H với giá 35.000.000đ. Do trước đó T còn nợ bà Lê Thị L (mẹ đẻ của H) số tiền 27.000.000đ, bà L đồng ý cho T gạt số tiền nợ 27.000.000đ sang tiền T bán xe

cho H. Trong giấy tờ mua bán xe giữa T và H có thỏa thuận đến ngày 30/02/2022 H sẽ trả nốt cho T số tiền còn thiếu 8.000.000đ thì T sẽ giao giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26C1-248.00 cho H. Đến khoảng đầu tháng 3/2022, T đến gặp bà L để đòi số tiền nợ bán xe còn lại thì bà L nói không có tiền nên hai bên thống nhất nếu không trả tiền T sẽ lấy lại xe mô tô và trả lại tiền nợ cho bà L. Bà L đồng ý rồi cho T số điện thoại của H để liên lạc; sau nhiều lần liên lạc với H nhưng không được, đến ngày 03/4/2022 T gọi điện thoại cho bà L bảo H mang xe xuống trả, nhưng bà L không có nhà nên bảo T đến nhà tìm gặp H. Sau đó, T cùng vợ là Nguyễn Hồng Hải đến nhà gặp H, T nói với H là bà L đã đồng ý cho T lấy lại xe và T sẽ trả tiền nợ cho bà L nên H đồng ý cho T lấy xe mô tô mang về.

Sau khi về nhà, T đi đến nhà vợ cũ là Ngô Thị N ở tổ dân phố 4, thị trấn Sông Mã để gặp con trai là Nguyễn Văn G hỏi vay tiền để trả nợ cho bà L. Lúc này, N nói với T là bà L còn nợ tiền của N, nên G bảo T nói với bà L lên nhà nói chuyện nợ nần với N rồi sẽ cho T vay tiền trả cho bà L.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho bà L nói về việc L còn nợ tiền của N nên sẽ gán số tiền T nợ L sang trả cho N; nghe vậy L không đồng ý rồi chửi nhau với T. Sau đó, T quay về nhà mình và bảo G đến nhà lấy xe mô tô mà T định bán cho H trước đó để G mang về sử dụng, còn L thì gọi điện cho H nói lại việc T muốn trừ nợ sang cho Nguyệt; Nghe vậy, H bức xúc nên đã cầm theo một con dao dài khoảng 55cm đi bộ đến đứng ở trước cửa nhà T, thấy T ở trong phòng khách, H đứng ở ngoài cửa chửi nhau với T khoảng 03 phút thì H cầm dao bằng tay phải tiến vào trong nhà chém một nhát về phía người của T nhưng không trúng. Thấy vậy, T liền lùi lại đứng trên ghế sofa dùng tay trái của mình đỡ được cổ tay phải của H, T dùng tay phải túm vào áo của H, rồi H bị trượt chân người cúi về phía trước nhưng vẫn dùng tay phải cầm dao giơ lên cao chém thêm một nhát thứ hai, do T cũng lao về phía trước ôm và đẩy H nên bị H chém trúng vào vùng đầu phía bên trái. Sau đó, T và H giằng co, vật lộn, ôm giữ nhau. Lúc này, Nguyễn Hồng Hải là vợ của T đi từ trong nhà ra nhìn thấy sự việc nên đã chạy ra ngoài gọi điện thoại báo cho Công an thị trấn Sông Mã. Khi tổ công tác của Công an thị trấn đến, H và T vẫn ôm giữ nhau nên tổ công tác đã vào can ngăn hai bên mới dừng lại. Cùng ngày H đã giao nộp con dao cho Công an thị trấn Sông Mã. Ngày 04/4/2022, Nguyễn Văn T có đơn đề nghị khởi tố đối với Nguyễn Việt H.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra sự việc là tại phòng khách nhà người bị hại Nguyễn Văn T tại Tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã. Hướng Bắc tiếp giáp với nhà của bà Ngô Thị Sang; Hướng Nam tiếp giáp với nhà của ông Đỗ Hữu Chính; Hướng Tây tiếp giáp với bờ kè dòng sông Mã; Phía Đông tiếp giáp với đường Thanh niên. Xác định vị trí Nguyễn Việt H đứng dùng dao chém về phía Nguyễn Văn T và nơi hai bên giằng co vật lộn nhau tại phòng

khách phù hợp với lời khai của bị can, của người bị hại, người chứng kiến và camera của gia đình Nguyễn Văn T ghi lại.

Biên bản xem xét dấu vết thân thể đối với Nguyễn Việt H ngày 03/4/2022 tại Công an thị trấn Sông Mã, qua kiểm tra không phát hiện dấu vết thương tích.

Biên bản xem xét dấu vết thân thể đối với Nguyễn Văn T các ngày 03 và 06/4/2022 tại Công an thị trấn Sông Mã và tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã cho kết quả: Tại vùng đỉnh thái dương trái có một vết thương rách da, bờ sắc gọn kích thước dài 04cm, rộng 0,2cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 106/TgT, ngày 20/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận về tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Nguyễn Văn T: *"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu (xếp: 01%); 2. Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm); 3. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vết thương phần mềm vùng đầu do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra".*

Về dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn T đề nghị Nguyễn Việt H bồi thường số tiền 30.000.000đ; ngày 02/8/2022 Nguyễn Việt H đã tác động gia đình nộp bồi thường cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự số tiền là 1.000.000đ.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKSSM ngày 13 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Việt H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Việt H từ 06 - 09 tháng tù. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao nhọn. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại các khoản tiền bao gồm: chi phí điều trị vết thương, chi phí đi lại kiểm tra lại sức khỏe, tiền mất thu nhập do không lao động được, tiền bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền từ 2.000.000đ – 4.000.000đ.

Buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc người bị hại phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu bồi thường không được chấp nhận.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Văn T: thừa nhận nội dung diễn biến sự việc đã xảy ra là đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Người bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm về yêu cầu bồi thường là 30.000.000đ, bao gồm các khoản: tiền thuốc điều trị và tiền chi phí đi lại điều trị 01 lần, tiền chi phí đi lại để giám

định sức khỏe phục vụ cho công tác khởi tố vụ án 01 lần, tiền mất thu nhập trong 01 tháng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần (T cho rằng thu nhập trong 01 tháng của T là 30.000.000đ nhưng gói gọn tất cả các khoản chi yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 30.000.000đ). Về hình phạt đối với bị cáo đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chấp nhận bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền là 2.000.000đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản tạm giữ hung khí, đồ vật ngày 03/4/2022: thu giữ hung khí gây thương tích là 01 con dao dài 55cm, phần lưỡi dao hình chữ nhật.

- Biên bản kiểm tra xác định nơi xảy ra vụ việc lập ngày 03/4/2022, biên bản xác định hiện trường lập ngày 06/5/2022 xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại phòng khách của người bị hại Nguyễn Văn T thuộc bản Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La.

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Nguyễn Văn T các ngày 03 và 06/4/2022 xác định vị trí thương tích phù hợp với hung khí thu giữ trong vụ án và phù hợp với nội dung mô tả về sự việc.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 106/TgT, ngày 20/4/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T: “... *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm)*”.

- Lời khai của nhận tội của bị cáo về sự việc vào ngày 03/4/2022 bị cáo dùng 01 con dao chém trúng 01 nhát vào vùng đầu bên trái của Nguyễn Văn T, gây nên thương tích là 1%.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 03/4/2022 trong quá trình xảy ra chửi nhau và xô xát bị cáo Nguyễn Việt H đã dùng tay phải sử dụng 01 con dao dài khoảng 55 cm chém 01 nhát trúng vào vùng đầu bên trái của Nguyễn Văn T. Hậu quả gây nên tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định với T là 1%.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là “*phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*” và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo dùng dao xông vào nhà người khác thực hiện hành vi chém người gây thương tích mặc dù mâu thuẫn rất nhỏ nhặt cho thấy ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác, thể hiện tính côn đồ trong hành vi do vậy bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d “*phạm tội có tính chất côn đồ*” khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương.

Vì vậy, quá trình lượng hình HĐXX đã cân nhắc vào các đặc điểm về nhân thân, điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp nhất, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và rèn luyện bản thân.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại và bị cáo không thỏa thuận được về vấn đề bồi thường nên HĐXX áp dụng như sau

Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 30.000.000đ: đối với các yêu cầu bồi thường được người bị hại đưa ra, người bị hại không cung cấp được các tài liệu, giấy tờ chứng minh cho các chi phí như đã khai báo, tuy nhiên việc người bị hại cần phải chi phí một số khoản để chăm sóc vết thương, phục hồi sức khỏe là cần thiết và thực tế. Do vậy đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại HĐXX chấp nhận một số khoản, cụ thể như sau:

- Chi phí cho việc cứu chữa ban đầu bao gồm tiền khám, tiền thuốc, tiền khâu xử lý vết thương là chi phí thực tế nên HĐXX chấp nhận số tiền là 2.000.000đ.

- Đối với chi phí đi lại 02 lần, trong đó có 01 lần là chi phí đi lại để phục vụ việc giám định sức khỏe theo yêu cầu của CQCSĐT để phục vụ cho việc giải quyết vụ án: căn cứ vào khoản 4 Điều 135 và khoản 1 điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự thì chi phí thanh toán cho việc này do cơ quan điều tra chi trả, trong trường hợp người bị hại không đi theo phương tiện do CQĐT bố trí thì phải tự chịu chi phí này, do vậy HĐXX không chấp nhận chi phí này theo đề nghị của người bị hại; còn chi phí đi lại để kiểm tra sức khỏe tại thành phố Sơn La sau khi lành vết thương là chi phí thực tế và phù hợp cần chấp nhận như sau: tiền vé xe Sông Mã – Sơn La là 80.000đ/lượt x 2 lượt = 160.000đ, tiền lưu trú 01 ngày là 150.000đ, tiền taxi di chuyển trong nội thành là 200.000đ. Tổng 510.000đ.

- Tiền mất thu nhập trong 01 tháng do người bị hại phải nghỉ ngơi để phục hồi sức khỏe do thương tích nên không thể lao động: tuy người bị hại khai 01 tháng lao động của người bị hại cho thu nhập là 30.000.000đ nhưng không đưa ra được các căn cứ chứng minh, hoàn toàn chỉ là lời khai bằng miệng, bên cạnh đó người bị hại có nghề nghiệp là lao động tự do, thu nhập không ổn định do vậy HĐXX căn cứ theo Nghị định số 38/2022/NĐ – CP, ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo Hợp đồng lao động để xác định thu nhập bị mất của người bị hại trong 01 tháng do không thể lao động (tính tại thời điểm xét xử sơ thẩm), như vậy theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 thì địa bàn tỉnh Sơn La thuộc vùng IV và có mức lương tối thiểu vùng là 3.250.000đ/tháng.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần bằng 01 lần mức lương cơ sở áp dụng theo Nghị định số 38/2019/NĐ – CP, ngày 09 tháng 05 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang thì mức lương cơ sở là 1.490.000đ/ tháng.

Do vậy, tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại được HĐXX chấp nhận là: 7.250.000đ.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 con dao là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với việc Nguyễn Văn T đến lấy xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 26C1 – 248.00 tại nhà H vào ngày 03/4/2022. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được có cơ sở xác định khi T đến lấy xe mô tô đã được Lê Thị L và Nguyễn Việt H đồng ý. Sau đó, T muốn gán số tiền nợ L sang số tiền L nợ N nên L không đồng ý nữa. Xác định đây là tranh chấp dân sự sẽ được giải quyết ở vụ án dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Người bị hại phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

#### **2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự**

Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T tiền chi phí đi lại điều trị, khám, chữa, phục hồi vết thương, tiền mất thu nhập trong 01 tháng, tiền tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 7.250.000đ (bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền đã bồi thường là 1.000.000đ (một triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000706 ngày 02/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, bị cáo Nguyễn Việt H phải bồi thường tiếp là 6.250.000.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

*“Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán”.*

#### **3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:**

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao màu bạc dài 55 cm, phần cầm tay bằng kim loại dài 12cm, rộng 03cm, phần lưỡi dao hình chữ nhật, dao có một bên lưỡi sắc dài 43cm, rộng 04cm bằng kim loại.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 82/QĐ- VKS ngày 13/7/2022 và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, điểm a, e, g khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 312.500đ (Ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Người bị hại Nguyễn Văn T phải chịu 1.137.500đ (một triệu một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2022)/.

*“Trường hợp quyết định về bồi thường dân sự này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**